TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2023/QĐST-HNGĐ	Kim Động, ngày 20 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 83/2023/TLST - HNGĐ ngày 24/10/2023, giữa:

1. Nguyên đơn: ông Cao Đức T, sinh năm 1963. Trú tại: thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên;

2. Bị đơn: bà Trần Thị N, sinh năm 1962. Trú tại: thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên;

- Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/12/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Cao Đức T và bà Trần Thị N đều nhất trí thuận tình ly hôn.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: ông T và bà N có 02 con chung là Cao Thị T, sinh năm 1984 và Cao Xuân T, sinh năm 1986. Hiện nay cả hai con chung của ông bà đã thành niên và tự lập được, ông T và bà N không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác: ông T, bà N đều tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

3. Về án phí: ông T và bà N thỏa thuận, để ông T chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 000853 ngày 24/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Trả lại ông Cao Đức T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã N GCNKH ngày 10/11/1983);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh